

Bảng Dữ Liệu Kỹ Thuật

MoplenHP301R

Nhựa PP Đồng Thể



Mô Tả Sản Phẩm

Nhựa PPHP301R của LyondellBasell Australia là loại nhựa pôlime đồng thể có độ chảy cao với sự phân bố khối lượng phân tử đã được biến đổi và có gói phụ gia dùng cho mục đích chung. HP301R chủ yếu được dùng cho đúc phun quay vòng chu kỳ nhanh mà trong đó độ chảy tốt và mức độ bị cong thấp rất quan trọng. Những ứng dụng điển hình bao gồm nắp đậy, các đồ vật có bề mặt phẳng chịu uốn cong, và những ứng dụng nhựa pôlime đồng thể đòi hỏi độ bền dai tốt.

Trạng Thái Tuân Thủ Quy Định

Để biết thông tin về việc tuân thủ quy định, xem mục Moplen HP301R trong [Bảng Quản Lý Sản Phẩm và Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Chất](#).

Trạng thái	Thương mại:Hoạt động
Nơi có sẵn hàng	Châu Á Thái Bình Dương; Úc và Niu Di-lân;
Ứng dụng	Nắp chai và nắp đóng; đồ đựng thực phẩm đúc phun thành mỏng (TWIM)
Thị trường	Sản phẩm tiêu dùng; Đóng gói cứng
Phương pháp gia công	Đúc phun
Thuộc tính	Lưu biến có kiểm soát; Quay vòng chu kỳ nhanh (sản xuất); Độ chảy cao

Các đặc tính điển hình	Giá trị danh định	Đơn vị	Phương pháp thí nghiệm
Vật lý			
Chỉ số chảy, (230 °C/2.16kg)	22g/10 phút		ISO1133-1
Tỷ trọng,(23 °C,Phương pháp D)	0.90g/cm ³		ISO1183-1
Cơ học			
Mô-đun uốn	1250	MPa	ISO178
Ứng suất kéo tại điểm uốn	29	MPa	ISO527-1,-2
Va đập			
Độ bền va đập Izod có khía,(23 °C)	2.5kJ/m ²		ISO180/1A
Độ cứng			
Độ cứng Shore, (Shore D)	73		ISO868
Nhiệt			
Điểm hóa mềm Vicat	155	°C	ISO306
Nhiệt độ biến dạng nhiệt A,(1.80MPa,Không tải)	51	°C	ISO75A-1,-2
Nhiệt độ biến dạng nhiệtB,(0.45MPa,Không tải)	75	°C	ISO75B-1,-2

Ghi chú

Trên đây là các giá trị đặc tính điển hình, không được coi là giới hạn thông số kỹ thuật.

Thông tin về công ty

Để biết thêm thông tin về công ty LyondellBasell, xin ghé thăm trang web <http://www.lyb.com/>.

©LyondellBasellIndustriesHoldings,B.V.2016

Khước từ trách nhiệm

Trước khi sử dụng một sản phẩm được bán bởi một công ty thuộc đoàn thể công ty LyondellBasell, người dùng cần tự xác định độc lập xem liệu sản phẩm có phù hợp với mục đích dự định và có được sử dụng an toàn và hợp pháp hay không.

BÊN BÁN KHÔNG BẢO ĐẢM; HIỂN NGÔN HAY NGỤ Ý (BAO GỒM BẤT KỲ BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG BÁN ĐƯỢC HÀNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CỦA SẢN PHẨM ĐỐI VỚI MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ HOẶC BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO KHÁC) TRỪ KHI ĐƯỢC CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN THỎA THUẬN RIÊNG.

Người dùng nên xem Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Chất có thể dùng trước khi xử lý sản phẩm.

(Các) sản phẩm này có thể không được dùng để sản xuất bất kỳ những sản phẩm nào sau đây mà không có sự đồng thuận từ trước bằng văn bản của Bên bán cho mỗi sản phẩm và ứng dụng cụ thể:

- (i) Các dụng cụ y tế loại I hoặc II theo FDA, Hoa Kỳ; Các dụng cụ y tế loại I, II hoặc II theo Y Tế Canada; Các dụng cụ y tế loại I hoặc II theo Liên Minh Châu Âu;
- (ii) màng nhựa, màng bọc và/hoặc bao bì sản phẩm được coi là một bộ phận hoặc hợp phần của một trong những thiết bị y tế được nêu ở trên;
- (iii) bao bì tiếp xúc trực tiếp với thành phần và/hoặc dạng thuốc hoạt tính dược phẩm được dùng để hít vào, tiêm, sử dụng thuốc qua đường mũi, mắt, tiêu hóa hoặc đắp (trên da);
- (iv) các sản phẩm và ứng dụng liên quan đến thuốc lá, thuốc lá điện tử và dụng cụ tương tự.

(Các) sản phẩm có thể không được dùng trong:

- (i) Các dụng cụ y tế loại III theo FDA, Hoa Kỳ; Các dụng cụ y tế loại IV theo Y Tế Canada; Các dụng cụ y tế loại III theo Liên Minh Châu Âu;
- (ii) các ứng dụng bao gồm việc cấy ghép lâu dài vào cơ thể;
- (iii) các ứng dụng y tế duy trì sự sống.

Mọi tham chiếu đến các quy định của FDA Hoa Kỳ, Y Tế Canada, và Liên Minh Châu Âu bao gồm cả loại quy định tương đương của quốc gia khác.

Ngoài những nội dung trên, LyondellBasell còn cấm hoặc giới hạn sử dụng các sản phẩm của hãng trong một số ứng dụng cụ thể. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với đại diện của LyondellBasell.

Thương hiệu

Adflex, Adstif, Adsyl, Akoafloor, Akoalit, Alastian, Alathon, Alkylate, AmazingChemistry, Aquamarine, Aquathene, Avant, Catalloy, Clyrell, CRP, Crystex, Dexflex, Duopac, Duoprime, Explore& Experiment, Filmex, Flexathene, Fuelingthepowertowin, Glacido, Hifax, Hiflex, Histif, Hostacom, Hostalen, Hyperzone, Ideal, Indure, Integrate, Koattro, LIPP, Lucalen, Luflexen, Lupolen, Luposim, Lupostress, Lupotech, Metocene, Microthene, Moplen, MPDIOL, Nerolex, Nexprene, Petrothene, Plexar, Polymeg, Pristene, Prodflex, Pro-fax, Punctilious, Purell, Refax, SAA100, SAA101, Sequel, Softell, Spherilene, Spheripol, Spherizone, Starflex, Stretchene, Superflex, TBAC, Tebol, T-Hydro, Toppyl, Trans4m, Tufflo, Ultrathene, Vacidovà Valteclà các thương hiệu thuộc sở hữu và/hoặc được sử dụng bởi đoàn thể các công ty LyondellBasell.

Adsyl, Akoafloor, Akoalit, Alastian, Alathon, Aquamarine, Avant, CRP, Crystex, Dexflex, Duopac, Duoprime, Explore& Experiment, Filmex, Flexathene, Hifax, Hostacom, Hostalen, Ideal, Integrate, Koattro, Lucalen, Lupolen, Metocene, Microthene, Moplen, MPDIOL, Nexprene, Petrothene, Plexar, Polymeg, Pristene, Pro-fax, Punctilious, Purell, Sequel, Softell, Spheripol, Spherizone, Starflex, Tebol, T-Hydro, Toppyl, Tufflo và Ultrathene Được đăng ký tại Văn Phòng Thương Hiệu và Bằng Sáng Chế Hoa Kỳ.



TÂN HỢP PHÚ